

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 400/2024/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 22 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 95/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2024 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Lữ Mộng Thuỳ L, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: 15/4, đường HT35, tổ 2E, khu phố 1, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Đức T, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: 94/4, đường HT 35, tổ 2E, khu phố 1, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Đức T và bà Lữ Mộng Thuỳ L.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, Giấy chứng nhận kết hôn số 250, do Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/12/2009 không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Các đương sự có 02 (hai) con chung là cháu Nguyễn Lữ Đan, sinh ngày 29/10/2010 và Nguyễn Lữ Lâm, sinh này 29/9/2015. Giao các con chung cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông T do bà L chưa có yêu cầu.

Các đương sự có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai có quyền cản trở. Vì quyền, lợi ích hợp pháp của con, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, bà L tự nguyện chịu; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0021614 ngày 25/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh nên bà L được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 và năm 2022 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- UBND phường Tân Thới Hiệp, Quận 12;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Minh Ký